



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA

**BẢN TIN THÔNG BÁO, DỰ BÁO VÀ CẢNH BÁO
TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT TỈNH BÌNH DƯƠNG**
THÁNG 12 NĂM 2023

HÀ NỘI, THÁNG 12/2023

Chịu trách nhiệm nội dung: Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước
Địa chỉ: số 93/95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; ĐT: 024 32665006; Fax: 02437560034
Website: cewafo.gov.vn; vttcdbtnn@monre.gov.vn

MỤC LỤC

I. LỜI GIỚI THIỆU	3
II. THÔNG BÁO, DỰ BÁO, CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT	5
2.1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất	5
2.1.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp_{2-3}).....	5
2.1.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)	5
2.2. Chất lượng nước.....	6
2.2.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)	6
2.2.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)	6
2.3. Dự báo mực nước dưới đất	6
2.3.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)	6
2.3.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)	7
2.4. Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất	7
III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ	7

I. LỜI GIỚI THIỆU

Bản tin thông báo, dự báo và cảnh báo tài nguyên nước dưới đất tỉnh Bình Dương được biên soạn hàng tháng lần nhằm cung cấp các thông tin về mực nước, chất lượng nước dưới đất nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch và quản lý tài nguyên nước.

Bình Dương là một tỉnh thuộc lưu vực sông Đồng Nai có diện tích tự nhiên là 2.694,64km². Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Tài nguyên nước dưới đất tỉnh Bình Dương gồm 5 tầng chứa nước chính: tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp₃), tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp₂₋₃), tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp₁), Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n₂²), Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n₂¹). Theo dự án “Biên hội - thành lập bản đồ tài nguyên nước dưới đất tỷ lệ 1:200.000 cho các tỉnh trên toàn quốc”, tổng tài nguyên nước dự báo cho các tầng chứa nước như sau: tầng chứa nước qp₃ là 12.316m³/ngày, tầng chứa nước qp₂₋₃ là 334.073m³/ngày, tầng chứa nước qp₁ là 439.360m³/ngày, tầng chứa nước n₂² là 324.407m³/ngày, tầng chứa nước n₂¹ là 204.979m³/ngày. Trong bản tin này phạm vi dự báo tài nguyên nước dưới đất trong tỉnh sẽ thực hiện cho 2 tầng chứa nước chính.

Nội dung chính của bản tin tháng bao gồm:

- Thông báo mực nước dưới đất tháng 9, chất lượng nước mùa mưa và dự báo mực nước dưới đất tháng 12, tháng 1 tại các tầng chứa nước chính, đưa ra những cảnh báo mực nước trung bình tháng, chất lượng nước mùa mưa năm 2023 trong phạm vi 6 công trình quan trắc tài nguyên nước dưới đất do Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia quản lý và vận hành. Để Bản tin đáp ứng được các yêu cầu quản lý tài nguyên nước ngày một tốt hơn, các ý kiến đóng góp xin gửi về:

Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Địa chỉ: 93/95 Vũ Xuân Thiều, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội.

Email: dttnnddat@monre.gov.vn

Bản tin được đăng tải tại Website: nawapi.gov.vn; cewafo.gov.vn

Nhìn chung mực nước dưới đất trung bình tháng 11 so với tháng trước có xu thế dâng tại các tầng chứa nước. Chất lượng nước mùa mưa năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Dương cho thấy hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có chỉ tiêu vượt Pb; Hg và NH_4^+ vượt, nước trong các tầng thuộc nước nhạt.

Dự báo mực nước dưới đất tháng 12 so với mực nước thực đo tháng 11 có xu thế hạ tại các tầng chứa nước.

Trên địa bàn tỉnh thời điểm hiện tại không có công trình nào có độ sâu mực nước trung bình tháng vượt 50% so với mực nước hạ thấp cho phép.

Chi tiết xem nội dung bản tin./.

II. THÔNG BÁO, DỰ BÁO, CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT

2.1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất

2.1.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp_{2-3})

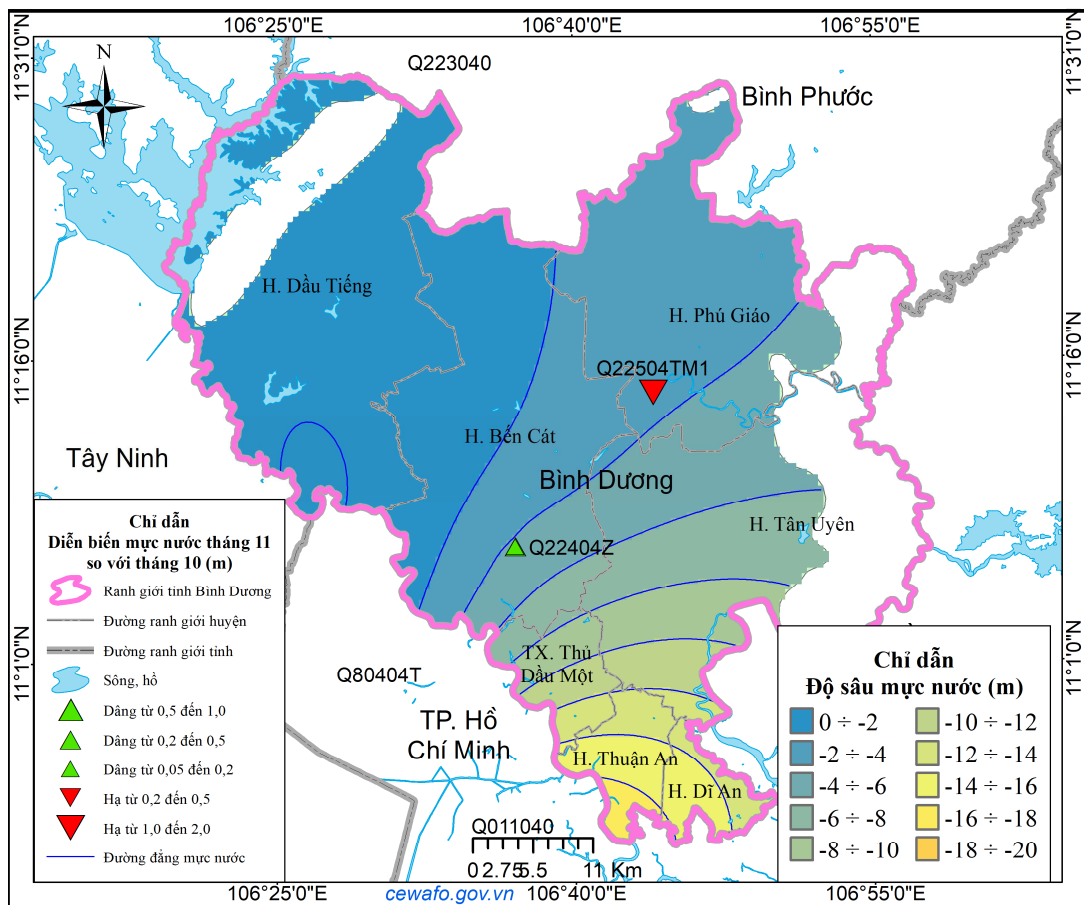
Trong phạm vi tỉnh, theo kết quả quan trắc tại 1 công trình thuộc xã Thới Hòa, huyện Bến Cát (Q224020).

Mức nước trung bình tháng 11 hạ 0,16m so với tháng 10.

2.1.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)

Trong phạm vi tỉnh, mức nước trung bình tháng 11 dâng hạ không rõ ràng so với tháng 10. Giá trị dâng cao nhất là 0,45m tại xã Thới Hòa, huyện Bến Cát (Q22404Z) và giá trị hạ thấp nhất là 0,16m tại xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo (Q22504Z).

Mức nước trung bình tháng nông nhất là -3,73m tại xã Thới Hòa, huyện Bến Cát (Q22404Z) và sâu nhất là -3,92m tại xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo (Q22504Z).



Hình 1. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tầng n_2^2

Bảng 1. Tổng hợp độ sâu mực nước tháng 9(m)

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
I	Tầng chứa nước qp3				
1	Q224020	xã Thới Hòa, huyện Bến Cát	-2,56	-3,21	-2,96
II	Tầng chứa nước n22				
1	Q22404Z	xã Thới Hòa, huyện Bến Cát	-3,69	-3,88	-3,79
2	Q22504Z	xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo	-3,74	-4,56	-4,20

2.2. Chất lượng nước

2.2.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như NH_4^+ vượt GTGH tại công trình Q224020 tại xã Thới Hòa, huyện Bến Cát.

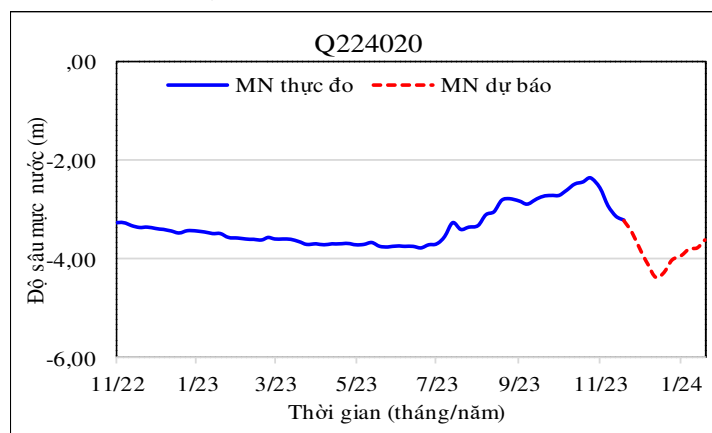
2.2.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt. Tất cả các công trình đều nằm trong giới hạn cho phép.

2.3. Dự báo mực nước dưới đất

2.3.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)

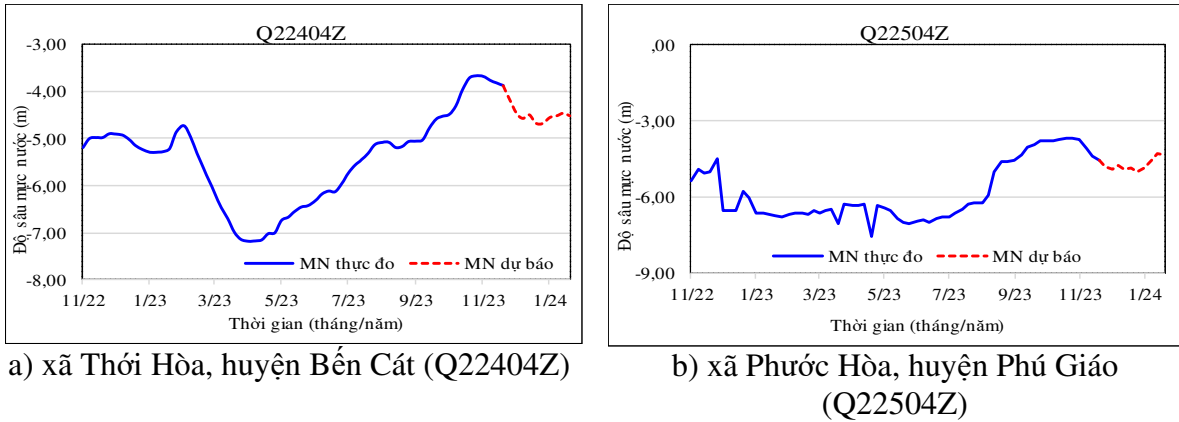
Mực nước có xu thế hạ vào tháng 12 và tháng 1 dao động trong khoảng -1m. Chi tiết diễn biến mực nước tại công trình Q224020 như sau:



Hình 2. Dự báo độ sâu mực nước tầng qp₂₋₃

2.3.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)

Mức nước có xu thế hạ vào tháng 12 và tháng 1 dao động trong khoảng -0,3m đến -0,5m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



Hình 3. Dự báo độ sâu mực nước tầng n_2^2

Bảng 2. Tổng hợp mực nước dự báo (m)

STT	Công trình	Vị trí	Mức nước dự báo (m)			Ngày xuất hiện MN sâu nhất
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình	
I	Tầng chứa nước qp3					
1	Q224020	xã Thới Hòa, huyện Bến Cát	-3,45	-4,36	-3,99	18/12/2023
II	Tầng chứa nước n_2^2					
1	Q22404Z	xã Thới Hòa, huyện Bến Cát	-4,17	-4,66	-4,47	24/12/2023
2	Q22504Z	xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo	-4,74	-4,92	-4,85	18/12/2023

2.4. Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất

Theo Nghị định 167/2018/NĐ-CP về Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, trong tình hình hiện tại chưa có công trình nào có độ sâu mực nước cần phải cảnh báo.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Hiện tại, trong phạm vi tỉnh Bình Dương chưa có công trình thuộc diện phải cảnh báo, tuy nhiên để đảm bảo khai thác ổn định, cần theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước dưới đất trong các tầng chứa nước trên lưu vực và các bản tin dự báo tiếp theo để phục vụ quản lý, khai thác hiệu quả nguồn nước dưới đất.

Nhìn chung chất lượng nước tại các tầng chứa nước trên địa bàn tỉnh trong mùa mưa năm 2023 đa số tốt, tuy nhiên có một số công trình có hàm NH_4^+ vượt GTGH so với QCVN 09:2023/BTNMT, đề nghị các cơ quan đưa ra cảnh báo cho người dân và tiếp tục theo dõi thêm.